

Nghi Xuân, ngày 17 tháng 3 năm 2021

Số: 35/2021/QĐST-HNGĐ

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án thụ lý số: 39/2021/TLST-HNGĐ ngày 22 tháng 02 năm 2021, giữa:

Nguyên đơn: Anh Phạm Minh H – Sinh năm 1976

Bị đơn: Chị Nguyễn Thị L – Sinh năm 1977

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Phạm Thị Chiết G – Sinh năm 2001.

Cùng có địa chỉ tại: Thôn Thanh V, xã Xuân Thành, huyện Nghi Xuân, tỉnh Hà Tĩnh.

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, khoản 7 Điều 48, Điều 212, Điều 213, Điều 482 và Điều 483 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 57, 58, khoản 1 Điều 59, 70, 81, 82, 83, 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 09 tháng 3 năm 2021.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 09 tháng 3 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Phạm Minh H và chị Nguyễn Thị L.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Phạm Minh H và chị Nguyễn Thị L thỏa thuận thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Vợ chồng có 04 con chung. Các đương sự thống nhất: 02 con chung Phạm Thị Chiết G – Sinh ngày 01/10/2001 và Phạm Thị Vân N – Sinh ngày 09/10/2002 đã đủ 18 tuổi nên không yêu cầu Tòa án giải quyết; Anh Phạm Minh H trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng 02 con chung Phạm Thị Thượng H – Sinh ngày 14/02/2005, Phạm Công H – Sinh ngày 01/01/2007 đến đủ 18 tuổi, chị Nguyễn Thị L không phải cấp dưỡng tiền nuôi con chung và có quyền đi lại thăm nom con chung không ai được phép cản trở.

- Về tài sản chung: Các đương sự thỏa thuận trước khi tổ chức phiên hòa giải và đề nghị tòa án ghi nhận:

Tài sản chung của vợ chồng gồm: thửa đất số 164 tờ bản đồ số 04, diện tích 325m² tại thôn Thanh Văn, xã Xuân Thành, huyện Nghi Xuân, tỉnh Hà Tĩnh, đã được UBND huyện Nghi Xuân cấp Giấy CNQSD đất số Đ820772 ngày 11/8/2004 mang tên Phạm Minh H và tài sản gắn liền trên đất nay giao lại cho con chung là Phạm Thị Chiết G – Sinh ngày 01/10/2001, số CMND 184429239, cấp ngày 06/7/2018 được toàn quyền quản lý, sử dụng và thực hiện quyền, nghĩa vụ của chủ sử dụng đất.

- Về nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Áp dụng khoản 3, 4 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; điểm b khoản 1 Điều 3, khoản 1 Điều 6, điểm a khoản 1 Điều 24, khoản 7 Điều 26 và điểm a,d khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, Nghị quyết quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Anh Phạm Minh H tự nguyện nộp 150.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí ly hôn đã nộp là 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) tại biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0007505 ngày 22/02/2021 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Nghi Xuân, tỉnh Hà Tĩnh. Nay được trả lại 150.000 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật thi hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 của Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Nghi Xuân;
- Các đương sự;
- CCTHADS huyện Nghi Xuân;
- UBND xã Xuân Viên, NX, HT;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN
(ĐÃ KÝ, ĐÓNG DẤU)

Phạm Huy Bình